

Số: TVHN-300/DNAN

Đà Nẵng, ngày 27 tháng 10 năm 2025

**BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỦY VĂN THỜI HẠN NGẮN
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

1. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua:

Trong 24 - 36h qua, dòng chảy các sông trên địa bàn thành phố Đà Nẵng diễn biến như sau:

- + Trên sông Vu Gia đã có dao động mạnh và xuất hiện lũ.
- + Trên sông Hàn đã có dao động mạnh và xuất hiện lũ.
- + Trên sông Thu Bồn đã có dao động mạnh và xuất hiện lũ.
- + Trên sông Tam Kỳ đã có dao động mạnh.

2. Dự báo, cảnh báo:

2.1. Diễn biến xu thế mực nước, lưu lượng nước

Trong 24 - 36h tới, dòng chảy các sông trên địa bàn thành phố Đà Nẵng diễn biến như sau:

- + Trên sông Vu Gia tiếp tục có dao động mạnh và xuất hiện lũ. Lũ có khả năng lên trên BĐ3.
- + Trên sông Hàn tiếp tục có dao động mạnh và xuất hiện lũ. Lũ có khả năng lên mức BĐ2-BĐ3.
- + Trên sông Thu Bồn tiếp tục có dao động mạnh và xuất hiện lũ. Lũ có khả năng lên trên BĐ3.
- + Trên sông Tam Kỳ tiếp tục có dao động mạnh.

2.2. Khả năng xuất hiện các hiện tượng thủy văn nguy hiểm: Cần chú ý đề phòng nguy cơ lũ quét, sạt lở đất khu vực vùng núi và ngập lụt ở vùng trũng thấp và khu đô thị khi xảy ra mưa với cường độ lớn.

2.3. Khả năng tác động đến môi trường, điều kiện sống, cơ sở hạ tầng, các hoạt động kinh tế- xã hội: Lũ quét, sạt lở đất và ngập lụt có thể gây tác động rất xấu đến môi trường, uy hiếp tính mạng của người dân; gây tắc nghẽn giao thông cục bộ, làm ảnh hưởng tới quá trình di chuyển của các phương tiện; phá hủy các công trình dân sinh, kinh tế gây thiệt hại cho các hoạt động sản xuất, hoạt động kinh tế-xã hội.

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 11h30 ngày 28/10/2025.

Tin phát lúc 11h30.

Nơi nhận:

- VP UBND TP Đà Nẵng;
- BCH PCTT và phòng thủ dân sự TP Đà Nẵng;
- Báo và PTTH TP Đà Nẵng;
- Sở NN&MT TP Đà Nẵng;
- Phòng QLDB và TTDL;

**Người chịu trách nhiệm
ban hành bản tin**

Đỗ Thị Phương Linh

- Trung tâm TT&DL KTTV;
- Các Trạm KTTV TP Đà Nẵng;
- Lưu;

PHỤ LỤC

Phụ lục 1: Bảng mực nước, lưu lượng thực đo và dự báo các trạm

Bảng 1.1: Mực nước thực đo và dự báo các trạm trong vùng ảnh hưởng triều

Đơn vị: m

Sông	Trạm	Thực đo (07h/26-07h/27/10)		Dự báo (07h/27-07h/28/10)	
		Max	Min	Max	Min
Hàn	Cấm Lệ	1.32	0.36	1.85	0.95
Thu Bồn	Giao Thủy	8.43	1.87	8.90	7.50
	Câu Lâu	3.71	0.74	4.50	3.20
Tam Kỳ	Tam Kỳ	1.36	0.83	1.50	1.15

Sông	Trạm	Thực đo (19h/25-07h/27/10)		Dự báo (07h/27-19h/28/10)	
		Max	Min	Max	Min
Thu Bồn	Hội An	1.81	0.38	2.5	1.85

Bảng 1.2: Mực nước thực đo và dự báo các trạm trong vùng không ảnh hưởng triều

Đơn vị: m

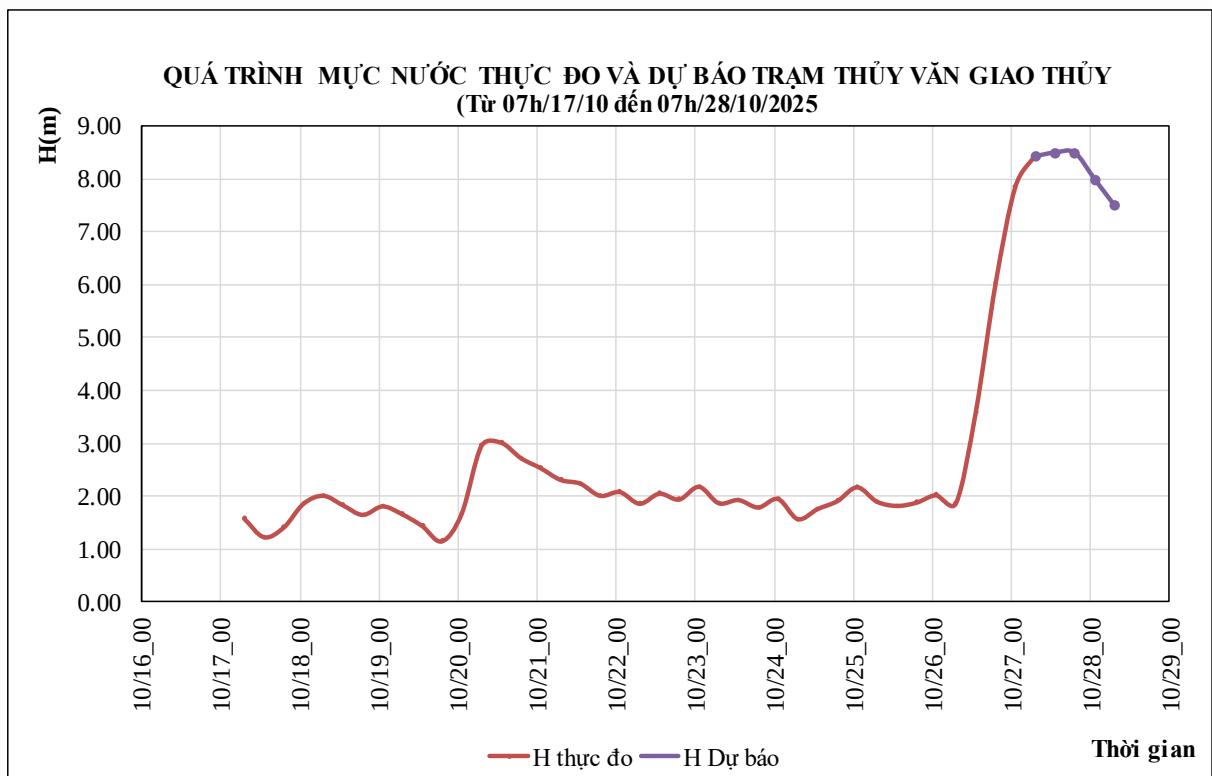
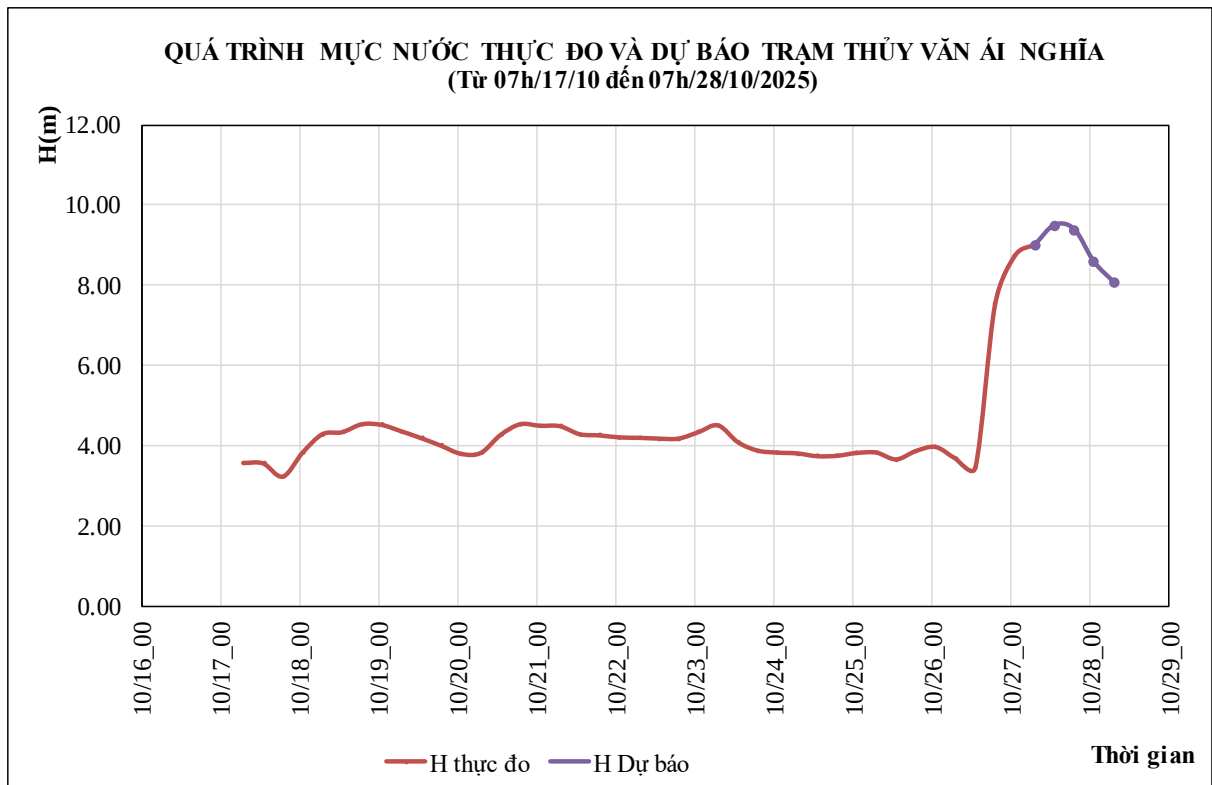
Sông	Trạm	Mực nước thực đo				Mực nước dự báo			
		13h/26/10	19h/26/10	01h/27/10	07h/27/10	13h/27/10	19h/27/10	01h/28/10	07h/28/10
Vu Gia	Thành Mỹ	17.68	21.27	21.10	23.06	21.00	22.00	20.00	18.00
	Hội Khách	8.84	14.93	15.34	16.00	16.2	15.8	15	14.2
	Ái Nghĩa	3.43	7.51	8.73	9.01	9.5	9.4	8.6	8.1
Thu Bồn	Hiệp Đức	22.49	26.04	26.03	24.60	24.50	24.10	23.00	22.00
	Nông Sơn	11.74	13.94	15.58	16.42	15.9	14.5	13	11.8

Bảng 1.3: Lưu lượng thực đo và dự báo các trạm trong vùng không ảnh hưởng triều

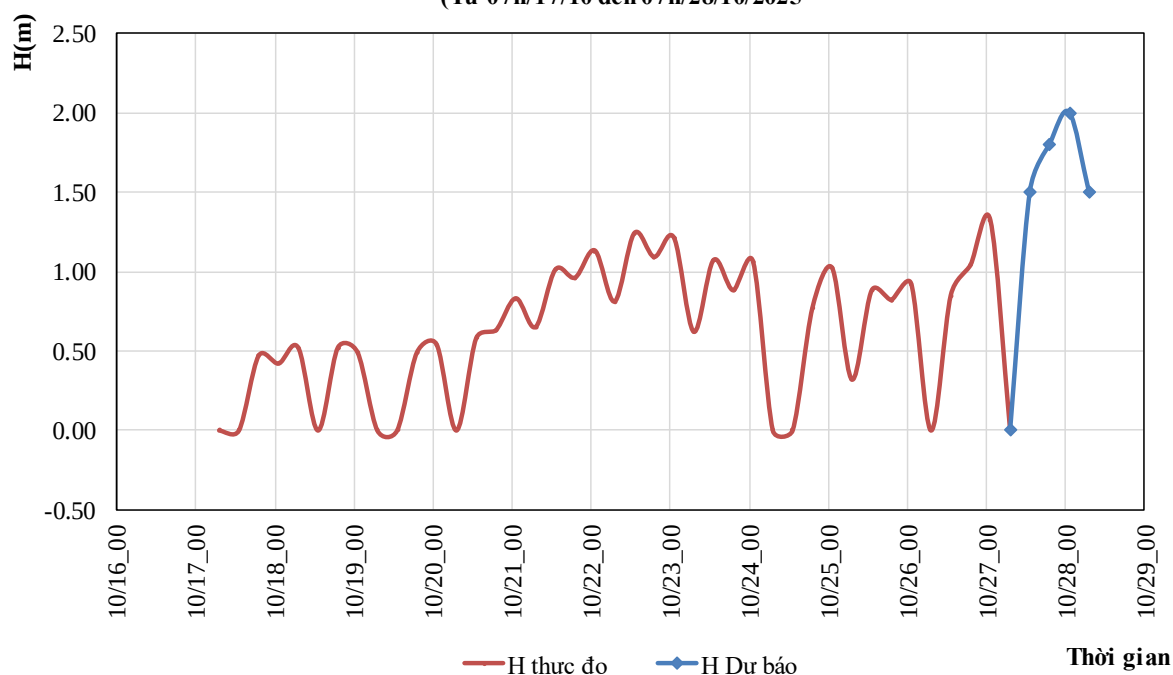
Đơn vị: m³/s

Sông	Trạm	Lưu lượng thực đo				Lưu lượng dự báo			
		13h/26/10	19h/26/10	01h/27/10	07h/27/10	13h/27/10	19h/27/10	01h/28/10	07h/28/10
Vu Gia	Thành Mỹ	1180	2440	2355	3490	2308	2830	2065	1280
Thu Bồn	Nông Sơn	3540	5550	7500	8520	7585	5943	4728	3595

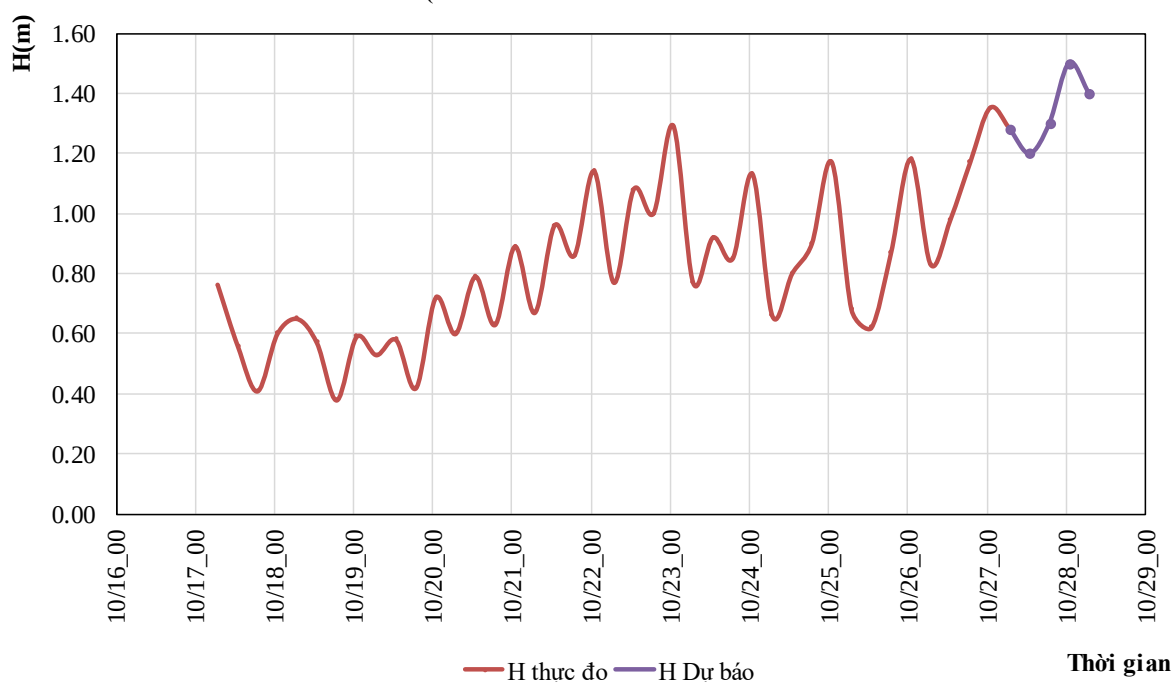
Phụ lục 2: Đường quá trình diễn biến mực nước thực đo và dự báo các trạm



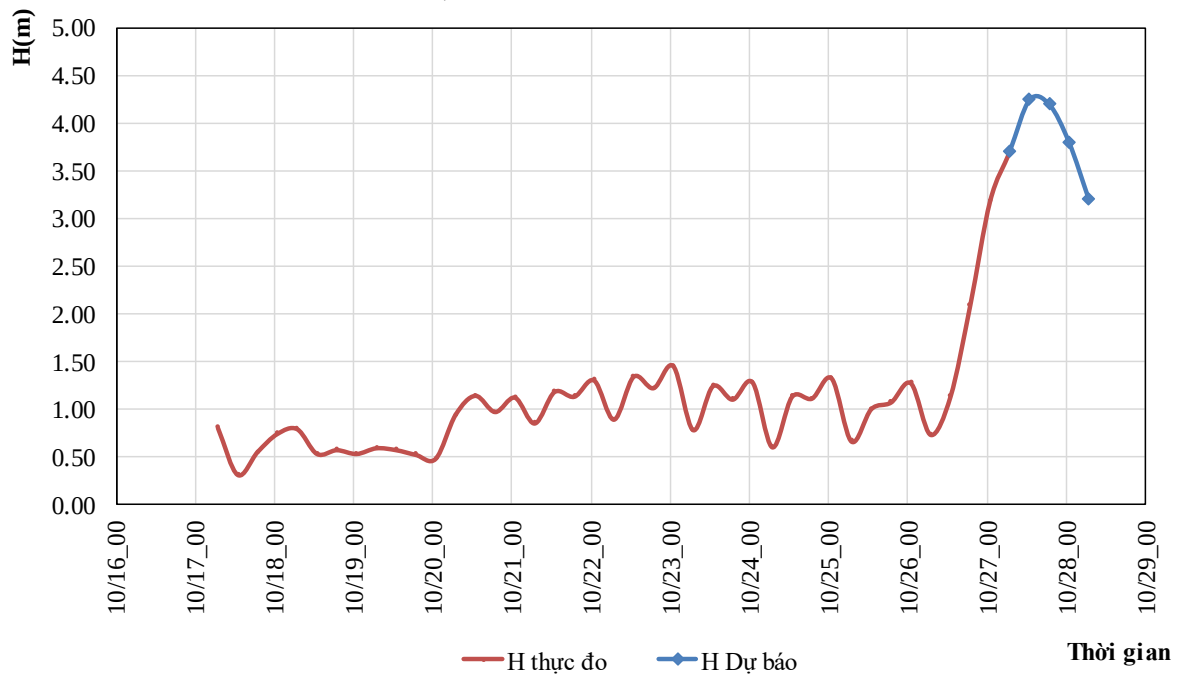
QUÁ TRÌNH MỨC NƯỚC THỰC ĐO VÀ DỰ BÁO TRẠM THỦY VĂN CẨM LỆ
(Từ 07h/17/10 đến 07h/28/10/2025)



QUÁ TRÌNH MỨC NƯỚC THỰC ĐO VÀ DỰ BÁO TRẠM THỦY VĂN TAM KỲ
(Từ 07h/17/10 đến 07h/28/10/2025)



QUÁ TRÌNH MỨC NƯỚC THỰC ĐO VÀ DỰ BÁO TRẠM THỦY VĂN CẦU LÂU
(Từ 07h/17/10 đến 07h/28/10/2025)



QUÁ TRÌNH MỨC NƯỚC THỰC ĐO VÀ DỰ BÁO TRẠM THỦY VĂN HỘI AN
(Từ 07h/17/10 đến 19h/28/10/2025)

